

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST

Ngày 29/9/2025

“V/v tranh chấp về ly hôn, con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vy Hoàng Hà

Bà Lương Thị Huân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa:**
Bà **Vi Thị Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L số: 55/2025/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn, con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **32/2025/QĐXXST-HNGĐ** ngày 16 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vi Thị N, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt). Căn cước công dân: 040191030534

2. Bị đơn: Anh Phan Văn L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt). Căn cước công dân: 040086003679

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/7/2025, bản tự khai ngày 04/8/2025 và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Vi Thị N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L đăng ký kết hôn ngày 10/8/2009 tại UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2025 giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh Phan

Văn L thường xuyên nhậu nhẹt, không có trách nhiệm với gia đình. Vì những vì Lý do này nên quan hệ vợ chồng trở nên căng thẳng, tình cảm vợ chồng đi xuống, mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không giải quyết được. Hai vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2025, từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Chị Vi Thị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Văn L.

Về con chung: Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L có 02 con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 01/11/2009 và Phan Văn Đ, sinh ngày 05/10/2011. Hiện tại các con chung đang sống cùng chị Vi Thị N tại bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An. Sau khi ly hôn, chị Vi Thị N có N vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung cho đến khi các con chung trưởng thành. Chị Vi Thị N không yêu cầu anh Phan Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Vi Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vi Thị N tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 04/8/2025 và tại các buổi hòa giải bị đơn anh Phan Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng cũng có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không hợp nhau. Nhưng anh Phan Văn L xác định tình cảm vợ chồng đang còn nên anh Phan Văn L không đồng ý ly hôn với chị Vi Thị N.

Về con chung: Anh Phan Văn L không nhất trí với N vọng của chị Vi Thị N về con chung. Anh Phan Văn L có N vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung cho đến khi các con chung trưởng thành. Anh Phan Văn L không yêu cầu chị Vi Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Phan Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vi Thị N chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Tại bản trình bày ý kiến của con chưa thành niên ngày 04/8/2025, cháu Phan Hải Đ trình bày: Nếu bố, mẹ ly hôn thì cháu Phan Hải Đăng có N vọng được ở với bố là Phan Văn L.

Tại bản trình bày ý kiến của con chưa thành niên ngày 04/8/2025, cháu Phan Văn Đ trình bày: Nếu bố, mẹ ly hôn thì cháu Phan Văn Đoàn có N vọng được ở với mẹ là Vi Thị N.

Tại biên bản xác minh đề ngày 01/8/2025 của UBND xã C, tỉnh Nghệ An: Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L đăng ký kết hôn ngày 10/8/2009 tại UBND xã

C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L có 02 con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 01/11/2009 và Phan Văn Đ, sinh ngày 05/10/2011. Hiện tại các con chung đang sống cùng chị Vi Thị N tại bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An phát biểu quan điểm về vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Qua kiểm sát quá trình giải quyết thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An. Quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An đã thụ Lý, thu thập các tài liệu chứng cứ theo thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Từ khi thụ Lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã được triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên việc Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 51, Điều 56, Điều 58, các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản Lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị N đối với anh Phan Văn L.

Về con chung: Giao con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 01/11/2009 cho anh Phan Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Giao con chung Phan Văn Đ, sinh ngày 05/10/2011 cho chị Vi Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phan Văn L và chị Vi Thị N.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Chị Vi Thị N chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2025, chị Vi Thị N yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phan Văn L, địa chỉ: Bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định vụ án là quan hệ pháp luật tranh chấp về ly hôn, con chung và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, do có việc bận nên tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Vi Thị N và anh Phan Văn L.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L kết hôn với nhau vào năm 2009 trên cơ sở hoàn toàn tự N, không ai ép buộc và được UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/8/2009. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Vi Thị N và anh Phan Văn L là hợp pháp.

Chị Vi Thị N trình bày trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh Phan Văn L thường xuyên nhậu nhẹt, không có trách nhiệm với gia đình. Hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2025 cho đến nay. Nhưng anh Phan Văn L lại cho rằng trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn chủ yếu là do tính cách không hợp nhau, nhưng Anh Phan Văn L vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn với chị Vi Thị N.

Toà án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân tại uỷ ban nhân dân xã Châu Bình cho thấy **hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân** và Tòa án đã tiến hành tổ chức hòa giải nhiều lần tuy nhiên chị Vi Thị N vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Văn L.

Như vậy, hôn nhân giữa chị Vi Thị N và anh Phan Văn L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Vi Thị N xin ly hôn với anh Phan Văn L là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vi Thị N.

[4.2] Về con chung: Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L có 02 (hai) người con chung.

Cả chị Vi Thị N và anh Phan Văn L đều có N vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu bên còn lại phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. N vọng của chị N và anh L là chính đáng. Đề xuất phát từ tình cảm của cha mẹ dành cho con. Chị N và anh L đều đủ điều kiện để nuôi con như nhau.

Xét Nguyên vọng của các con thì cháu Phan Hải Đ có Nguyên vọng được ở với bố Phan Văn L; cháu Phan Văn Đàn có N vọng được ở với mẹ Vi Thị N. Hơn nữa anh Phan Văn L và chị Vi Thị N đều sinh sống ổn định tại Bản Đ, xã C, tỉnh Nghệ An, hai nhà chị N và anh L cũng gần nhau nên việc qua lại thăm bố, mẹ của hai cháu cũng thuận tiện.

Vì vậy để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển ổn định về mọi mặt của các con chung cũng như theo N vọng của các cháu, cần giao con chung Phan Hải Đ cho anh Phan Văn L trực tiếp chăm nuôi dưỡng; giao con chung Phan Văn Đ cho chị Vi Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là hợp lý.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Về tài sản chung: Chị Vi Thị N và anh Phan Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.4] Về án phí: Chị Vi Thị N chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vi Thị N được ly hôn với anh Phan Văn L.

[2] Về con chung:

Giao con chung là Phan Hải Đ, sinh ngày 01/11/2009 cho anh Phan Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Giao con chung Phan Văn Đ, sinh ngày 05/10/2011 cho chị Vi Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phan Văn L, chị Vi Thị N. Chị Phan Thị N, anh Phan Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về án phí: Chị Vi Thị N chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai số 00000092 của cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị N đã nộp đủ.

[4] Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

Các hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh